SỞ Y TẾ THANH HOÁ
BỆNH VIỆN ĐK SẦM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1180 /QĐ-BVSS

Sầm Sơn, ngày 8 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua Ô tô cứu thương và máy lưu huyết não tại Bệnh viện đa khoa Sầm Sơn năm 2026-2028.

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA SẦM SƠN

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Nghị định 214/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính: Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/08/2025 của Bộ Tài chính: Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Tờ trình số: 1171/TTr- TCKT, ngày 7 tháng 9 năm 2026 Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và dự toán mua sắm Gói thầu: Mua ô tô cứu thương và máy lưu huyết não phục vụ công tác khám chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa Sầm Sơn

Xét đề nghị của Khoa Dược – Vật tư, thiết bị y tế tại tờ trình ngày 2 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua ô tô cứu thương và máy lưu huyết não tại Bệnh viện Đa khoa Sầm Sơn năm 2026-2028 với phụ lục chi tiết đính kèm.

Điều 2. Hội đồng đấu thầu,Tổ xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng đấu thầu, Tổ xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu, các khoa, phòng ban chức năng của Bệnh viện đa khoa Sầm Sơn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 QĐ;
- Lưu VT; Dược-VT, TBYT

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA SẦM SƠN

Đinh Công Hưng

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ TOÁN MUA SẮM

Mua ô tô cứu thương và máy lưu huyết não phục vụ công tác vận chuyển bệnh nhân và phục vụ công tác khám chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa Sầm Sơn năm 2026

(Đính kèm Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua ô tô cứu thương và máy lưu huyết não phục vụ công tác vận chuyển bệnh nhân và phục vụ công tác khám chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa Sầm Sơn năm 2026)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Bệnh viện Đa khoa Sầm Sơn	Gói thầu : Mua Ô tô cứu thương và Mua máy lưu huyết não tại bệnh	Mua ô tô cứu thương và máy lưu huyết não	1.926.000.000	Từ nguồn tài trợ an sinh xã hội ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam chi	Chào giá trực tuyến rút gọn		30 ngày	Quý III /2026	Hợp đồng trọn gói theo đơn giá cố định	60 ngày

		viện đa khoa Sầm Sơn năm 2026			nhánh Bắc Thanh Hoá.						
Tổng tiền				1.926.000.000							
Một tỷ chín trăm hai mươi sáu triệu đồng.											

PHỤ LỤC II
DANH MỤC HÀNG HOÁ

STT	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	**I. THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHÍNH:**			
	Xe ô tô cứu thương -Động cơ xăng 2.0L -Mới 100%, sản xuất 2026 -Tiêu chuẩn khí thải: mức 5 của Việt Nam -Tiêu chuẩn chất lượng xe cứu thương: ISO 9001	**Cái**	**1.250.000.000**	**1.250.000.000**
	1. Dung tích động cơ: 1997 cc			
	2. Công suất cực đại: 162KW/5500 rpm			
	3. Momen xoắn: 300Nm/1500-2500 rpm			
	4. Kích thước tổng thể, khoảng: 5341 x 2010 x 2440 mm			
	5. Chiều dài cơ sở: 3300 mm			
	6. Vệt bánh trước/vệt bánh sau: 1736/1720 mm			
	7. Trọng lượng toàn bộ: 3300 kg			
	8. Dung tích bình nhiên liệu: 80 lít			

	9.	Nhiên liệu sử dụng: xăng			
	10.	Hộp số: 6 số sàn(5 số tiến, 1 số lùi)			
	11.	Hệ thống phanh trước, sau: Phanh đĩa			
	12.	Hệ thống chống bó cứng phanh ABS			
	13.	Hệ thống tay lái: Tay lái thuận có trợ lực			
	14.	Cỡ lốp: 215/65R16			
	15.	Màu xe: Màu trắng			
	16.	Số chỗ (ngồi+nằm) kể cả người lái: 8(7 ngồi + 1 nằm)			
	II. CÁC PHỤ KIỆN TIÊU CHUẨN KÈM THEO GỒM:				
	17.	Điều hoà nhiệt độ cho khoang lái và khoang bệnh nhân: 01 bộ			
	18.	Cửa sổ khoang lái điều khiển điện: 01 bộ			
	19.	Túi khí bảo vệ người lái: 01 bộ			
	20.	Khoá cửa trung tâm: 01 bộ			
	21.	Điều khiển từ xa: 01 bộ			
	22.	Đồng hồ báo nhiệt độ máy: 01 bộ			
	23.	Đồng hồ báo mức nhiên liệu: 01 bộ			
	24.	AM/FM Radio/USB: 01 bộ			
	25.	Tựa đầu phía trước: 01 bộ			

	26.	Dây đai an toàn phía trước:01 bộ			
	27.	Gương chiếu hậu bên ngoài: 01 bộ			
	28.	Gương chiếu hậu bên trong: 01 chiếc			
	29.	Chắn nắng phía trước: 02 chiếc			
	30.	Rửa kính phía trước (bình chứa dung dịch và cơ cấu phun dung dịch): 01 bộ			
	31.	Bộ dụng cụ tiêu chuẩn kèm theo xe (gồm kích và tuýp mở lốp, tay kích): 01 bộ			
	32.	Bánh xe dự phòng: 01 bộ			
	33.	Bình chữa cháy: 01 bình			
	34.	Búa thoát hiểm: 01 chiếc			
	35.	Camera lùi: 01 bộ			
	36.	Cảm biến lùi: 01 bộ			
	37.	Hệ thống màn hình cảm ứng: 01 bộ			
	38.	Hệ thống kiểm soát hành trình: 01 bộ			
	39.	Hệ thống đèn pha, đèn phanh, đèn xi nhan sau loại LED: Có			
	III. TRANG THIẾT BỊ KHOANG BỆNH NHÂN:				
	40.	Đèn phát tín hiệu ưu tiên loại đèn LED mầu đỏ, trên nóc xe phía trước: 01 bộ			
	41.	Đèn phát tín hiệu ưu tiên loại đèn LED mầu đỏ phía sau: 01 bộ			

	42.	Đèn phát tín hiệu ưu tiên loại đèn LED mầu đỏ hai bên sườn xe: 02 bộ			
	43.	Đèn chiếu sáng hai bên xe phục vụ cấp cứu ban đêm: 02 bộ			
	44.	Đèn chiếu sáng phía sau giúp lên xuống cáng dễ dàng: 01 bộ			
	45.	Hệ thống còi phát tín hiệu ưu tiên loại đa tần: 01 bộ			
	46.	Amply, loa và microphone: 01 bộ			
	47.	Bộ đổi nguồn Inverter (1000 W): 01 bộ			
	48.	Đèn chiếu sáng khoang bệnh nhân: 01 bộ			
	49.	Đèn khử khuẩn: 01 bộ			
	50.	Bảng điều khiển điện: 01 bộ			
	51.	Hệ thống điện 12V/DC với 03 ổ cắm: 01 bộ			
	52.	Hệ thống điện 220V/AC với 03 ổ cắm: 01 bộ			
	53.	Hệ thống liên lạc Intercom khoang lái và khoang bệnh nhân: 01 bộ			
	54.	Hệ thống Oxy âm tường 02 bình x 20 lít có kẹp chống sốc: 01 bộ			
	55.	Quạt thông gió trên trần khoang bệnh nhân: 01 chiếc			
	56.	Cổng kết nối nhanh hệ thống oxy và máy thở : 01 cái			
	57.	Cổng kết nối nhanh hệ thống oxy và mask thở : 01 cái			
	58.	Lưu lượng kế và bình làm ẩm oxy: 01 bộ			
	59.	Móc treo truyền dịch: 01 bộ			
	60.	Giá treo bơm tiêm điện/máy truyền dịch: 01 bộ			
	61.	Tủ đựng thiết bị y tế bằng ABS cao cấp, nhẹ và dễ vệ sinh: 01 bộ			
	62.	Hai bên thành và trần khoang bệnh nhân bằng nhựa ABS: 01 bộ			
	63.	Cửa kính ở cửa bên: 01 bộ			
	64.	Ghế ngồi cho nhân viên y tế phía đầu cáng: 01 chiếc			
	65.	Ghế ngồi cho nhân viên y tế bên cạnh cáng: 01 chiếc			
	66.	Băng ghế cho nhân viên y tế và người nhà bệnh nhân 02 chỗ ngồi: 01 bộ			
	67.	Hộc để đồ dưới băng ghế: 01 bộ			
	68.	Ký hiệu và logo chữ thập đỏ: 01 bộ			
	69.	Vách ngăn có cửa sổ trượt: 01 bộ			

BỆN
ĐA
SẦN

	70.	Tay nắm kiểu dọc trên trần khoang bệnh nhân: 01 bộ			
	71.	Sàn được phủ lớp Vinyl trong ngành y tế chống ăn mòn, vệ sinh dễ dàng, thân thiện môi trường: 01 bộ			
	72.	Cáng phụ: 01 cái			
	73.	Cáng chính có bánh xe chân tự bung khi lên xuống xe: 01 cái			
	74.	Tấm đỡ cáng giúp lên xuống xe dễ dàng: 01 bộ			
	75.	Bệ đỡ cáng bằng thép chất lượng cao: 01 bộ			
	76.	**MÁY THEO DÕI BỆNH NHÂN** **THÔNG TIN CHUNG:** Chất lượng: Mới 100% Sản xuất: Năm 2026 Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE **CẤU HÌNH TIÊU CHUẨN** - Máy chính : 01 Chiếc - Bao đo huyết áp người lớn : 01 Chiếc - Ống dẫn khí để đo huyết áp : 01 Chiếc - Pin kèm theo máy : 01 Chiếc - Đầu đo nhiệt độ : 01 Cái - Cáp nguồn : 01 Chiếc - Điện cực điện tim : 05 cái - Đầu đo SPO2 người lớn : 01 Chiếc - Cáp điện tim : 01 Chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh : 01 Cuốn			

		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt : 01 Cuốn **THÔNG SỐ KỸ THUẬT** **Thông số:** • Màn hình mầu TFT 7" inch • ECG, SpO2, NIBP, Resp, Temp • Dò tìm và phân tích HRV, APG **Giao tiếp** • Cổng RS-232 • Cổng thẻ nhớ SD **Nguồn điện** • AC 100~240V, 50/60Hz, 50VA • PIN: Li-ion (2 giờ) **Hình thức Lưu trữ dữ liệu** • Lưu trữ trong bộ nhớ máy: 7 ngày • Lưu trữ dữ liệu trong khoảng thời gian: 1; 5; 15; 30phút …và 1 giờ • Lưu trữ dữ liệu lên tới 20 trường hợp **Kích thước máy** • 190mm x 200mm x 180mm • Trọng lượng: 3.0 Kg(Bao gồm Pin) **THÔNG SỐ HOẠT ĐỘNG** **ECG** • Cáp điện tim: cáp 3 điện cực (tùy chọn), cáp 5 điện cực (tiêu chuẩn)			

		• Số kênh : 3 kênh: 3 đạo trình/ 7 đạo trình (hiển thị đầy đủ) • Phạm vi đo HR: 0,15~300 bpm (± 1 bpm hoặc1%) • Độ nhạy: 2.5, 5, 10, 20, 30, 40, Tự động mm/mV • Tốc độ quét: 6.25, 12.5, 25, 50 mm/Giây • Nhịp tim: Nhịp tim/ dò tìm chứng loạn nhịp tim Chế độ (PNF, PNC) • Dò tìm chứng loạn nhịp tim: ASYS,VFIB,PVC,VTAC,BGM,TGM,CPT,SBRD,ATAC,SVT, VENT,TPT,RonT,MIB • Phân tích ST: dải đo: -9,9mV ~+ 9,9mV, độ phân giải: ± 0.1mmV • Kết quả HR : 4,6,8,12,14 và 16 sóng **SpO2** • Dải đo: 0~100% • Độ chính xác: 70~100% ± 2%; 50~69% ± 3%; 0 ~ 49% không chỉ rõ • Dải xung: 0,30 ~ 300 bpm(± 2bpm hoặc ± 2%) • Truyền máu thấp: 0.05% • Thời gian thiết lập: thời gian sóng hiển thị: Tối đa 2 giây, Tỷ lệ phần trăm SpO2 hiển thị: tối đa 10 giây • Độ nhạy : 0.25, 0.5, 1, 2, 3, 4, Tự động mm/mV • Tốc độ quét: 6.25, 12.5, 25, 50 mm/Giây **Nhịp thở** • Dải đo: 0,5-150 bpm(± 2bpm hoặc ± 2%) • Ngừng thở: Tắt, 5~40 giây • Biên độ dạng sóng: x0.25, x0.5, x1, x2, x3, x4 **NIBP**			

		• Kỹ thuật: oscillometric, automatic • Phạm vi đo lường: người lớn, trẻ em: 0 ~ 300 mmHg; Trẻ sơ sinh: 0 ~ 150 mmHg • Chỉ số huyết áp trong tĩnh mạch: 50 ~ 200 mmHg **TEMP** • Kênh: 1 (tiêu chuẩn), 2 (tùy chọn) • Phạm vi đo: 0 ~ 50.0^{0}C • Độ chính xác: 25.0 ~ 50.0^{0}C ± 0.1^{0}C; 0 ~ 24.9^{0}C ± 0.2^{0}C			

STT	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
2	**Máy lưu huyết não (Máy chẩn đoán mạch)**	**Cái**	**676.000.000**	**676.000.000**
	<u>Yêu cầu chung:</u>			
	Máy chính sản xuất: 2026			
	Máy mới 100%.			
	Nhà sản xuất máy chính được chứng nhận đáp ứng các tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485; CE			
	Điện nguồn sử dụng: 230V ±10% hoặc 115V±10%; 50/60Hz			
	Điều kiện môi trường làm việc: Thiết bị có thể hoạt động tốt ở 15^0C - 40°C và độ ẩm 20 - 85%.			
	<u>Cấu hình cung cấp:</u>			
	Máy chính kèm theo phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ			
	Phụ kiện kèm theo bao gồm các phụ kiện có trong phụ kiện tiêu chuẩn			
	Hộp điện cực lưu huyết: 01 hộp			
	Cáp điện tim + dây điện cực điện tim: 01 Bộ			
	Điện cực đo lưu huyết dùng nhiều lần: 08 Cái			
	Dây điện cực đo lưu huyết: 06 Dây			
	Điện cực ECG: 01 Bộ			
	Dây buộc điện cực quấn đầu: 03 Dây			
	Gel điện tim, lưu huyết: 200g			
	Phần mềm đo và phân tích lưu huyết não tiếng Anh + tiếng Việt : 01 Bộ			
	Máy tính và máy in : 01 Bộ			

	Bàn để máy có bánh xe : 01 Cái			
	Giá treo dây điện cực : 01 Cái			
	Ghế ngồi cố định không xoay : 01 Cái			
	Cung cấp sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ (bản tiếng Anh và bản tiếng Việt)			
	Thông số kỹ thuật:			
	Nguyên lý hoạt động: Đo lưu huyết não dựa trên sự biến đổi của trở kháng tại vùng đo: Phương pháp đo 04 điện cực.			
	Lưu huyết (trở kháng):			
	+ Trở kháng cơ bản: 0 - 200 Ohm; 0 – 1,5 Hz			
	+ Sóng xung: ± 500 mOhm; 0,2 – 120 Hz			
	+ Dòng đo: 1,5 mA; 85 kHz			
	+ Trở kháng thay đổi: ± 6,25 Ohm			
	+ Nhiễu: < 1 mOhm			
	Các kênh đo:			
	2 kênh lưu huyết			
	1 kênh điện tim			
	Điện tim:			
	Tần số: 0,2 – 120 Hz			
	+ Điện áp đầu vào: ± 10 mV AC;			
	+ CMRR: > 90 dB			
	+ Nhiễu điện áp: < 10 µV			
	Phần mềm phân tích và đánh giá được tối thiểu các thông số sau:			
	- Biên độ sóng lưu huyết			
	- Độ dốc sóng			
	- Nhịp tim			

	- Thời gian đạt đỉnh sóng			
	- Trở kháng cơ bản			
	- Độ rộng đỉnh			
	- Chỉ số xung			
	- Chỉ số mạch alpha/T			
	- Lưu lượng dòng máu thay đổi			
	Máy tính			
	+ CPU: Intel Core i5, 14400, tốc độ 2,5 – 4,7 GHz			
	+ RAM 8 GB			
	+ SSD 512 GB			
	+ Bàn phím, Chuột quang			
	+ Hệ điều hành Windows 11			
	Màn hình			
	+ LCD, Màu 21,5 inch			
	+ Độ phân giải: 1920 x 1080 điểm ảnh			
	Máy in			
	+ Máy in Laser đen trắng			
	+ Độ phân giải: 600 dpi			
	+ Tốc độ in: 18 trang/phút			
	+ Khổ giấy in: A4			
	Bàn để máy: (Xuất xứ: Việt Nam)			
	+ Di chuyển trên các bánh xe có phanh hãm			
	+ Vật liệu chế tạo: Thép sơn tĩnh điện, mặt gỗ ép công nghiệp			

	+ 03 tầng			
	+ Giá treo hộp điện cực			
	+ Nâng hạ được chiều cao			